

Số hiệu Sản phẩm: 35/2026/SP-TPB.RB

Ngày hiệu lực: 11/09/2026

Điều 1. ĐỐI TƯỢNG VÀ ĐIỀU KIỆN ÁP DỤNG

Điều kiện, Điều khoản dịch vụ Tiết kiệm điện tử dành cho Khách hàng cá nhân tại TPBank quy định về việc sử dụng sản phẩm Tiết kiệm điện tử qua kênh Dịch vụ Ngân hàng số của TPBank dành cho Khách hàng cá nhân đáp ứng các điều kiện theo quy định của TPBank.

Để gửi Tiết kiệm điện tử thông qua kênh Dịch vụ Ngân hàng Số dành cho Khách hàng cá nhân TPBank tại Ngân hàng Thương mại Cổ phần Tiên Phong, Khách hàng cần đáp ứng đồng thời các tiêu chí sau:

- 1.1.** Khách hàng cá nhân là công dân Việt Nam từ đủ 15 tuổi đến chưa đủ 18 tuổi không bị hạn chế năng lực hành vi dân sự hoặc mất năng lực hành vi dân sự theo quy định pháp luật; và công dân Việt Nam từ đủ 18 tuổi trở lên có năng lực hành vi dân sự đầy đủ theo quy định pháp luật.
- 1.2.** Khách hàng có Tài khoản thanh toán VND tại TPBank đáp ứng điều kiện để thực hiện trích nợ để gửi tiền theo quy định của TPBank từng thời kỳ bao gồm nhưng giới hạn điều kiện tài khoản thanh toán là của chính Khách hàng, không mở và sử dụng thông qua người giám hộ/người đại diện theo pháp luật và không phải là tài khoản thanh toán chung.
- 1.3.** Khách hàng đã đăng ký sử dụng dịch vụ Ngân hàng số dành cho Khách hàng cá nhân của TPBank.
- 1.4.** Khách hàng có nhu cầu gửi tiết kiệm điện tử tại TPBank.
- 1.5.** Các tiêu chí, điều kiện khác theo quy định của TPBank từng thời kỳ.

Điều 2. GIẢI THÍCH TỪ NGỮ

- 2.1.** "TPBank"/"NH": Là Ngân hàng thương mại cổ phần Tiên Phong.
- 2.2.** "Dịch vụ Ngân hàng số" (gọi là "Dịch vụ" hoặc "eBank" hoặc "Dịch vụ eBank"): Là dịch vụ ngân hàng trực tuyến cho phép khách hàng thực hiện các giao dịch trực tuyến với TPBank và được TPBank cho phép bằng cách truy cập vào trang web của TPBank hoặc sử dụng các chương trình ứng dụng do TPBank cung cấp để kết nối với hệ thống của TPBank, xác lập và thực hiện các giao dịch thỏa thuận với TPBank. Các dịch vụ trực tuyến do TPBank cung cấp bao gồm nhưng không giới hạn bởi các dịch vụ: Mở tài khoản thanh toán bằng phương thức điện tử, Tra cứu các thông tin về tài khoản thanh toán, tài khoản tiền gửi tiết kiệm, khoản vay, tài khoản Thẻ; Thực hiện các dịch vụ chuyển tiền, trả nợ; thực hiện các đề nghị mở tài khoản, thay đổi hạn mức, thanh toán/chuyển tiền tự động hàng tháng; Gửi tiền tiết kiệm; đăng ký vay vốn trực tuyến, Thanh toán các nghĩa vụ tín dụng phát sinh; Thực hiện các giao dịch thẻ thanh toán; Chuyển đổi ngoại tệ và các giao dịch khác được TPBank cho phép theo từng thời kỳ. Khách hàng sử dụng Tài khoản đăng nhập để truy cập và sử dụng dịch vụ. Dịch vụ eBank được TPBank cung cấp cho KH theo nhiều phiên bản bao gồm nhưng không giới hạn phiên bản thông thường, phiên bản Tài Khoản Con Yêu... được TPBank quy định từng thời kỳ.
- 2.3.** "Điều kiện, Điều khoản": Là Điều kiện, Điều khoản dịch vụ Tiết kiệm điện tử dành cho Khách hàng cá nhân tại TPBank.
- 2.4.** "Khách hàng"/"KH": Là Cá nhân gửi Tiết Kiệm Điện Tử đáp ứng các điều kiện theo quy định tại Điều kiện, Điều khoản này.
- 2.5.** "Tiết kiệm Điện Tử"/"TKĐT": Là sản phẩm cho phép Khách hàng thực hiện các giao dịch gửi tiết kiệm bằng phương tiện điện tử với hình thức nhận lãi cuối kỳ tại TPBank thông qua eBank.
- 2.6.** "Tài khoản"/"TKTT": Là TKTT của chính Khách hàng mở tại TPBank.

2.7. Các từ ngữ chưa được giải thích tại Điều này được giải thích theo quy định Điều khoản, điều kiện về việc đăng ký sử dụng dịch vụ ngân hàng điện tử - eBank được ban hành tại website www.tpb.vn của TPBank trong từng thời kỳ, quy định của TPBank và quy định pháp luật liên quan.

Điều 3. ĐẶC ĐIỂM VÀ TIỆN ÍCH

3.1. Đặc điểm, phương pháp tính lãi và mức lãi suất tính lãi

- a) Loại tiền huy động: Việt Nam Đồng (VND)
- b) Số tiền gửi tối thiểu/lần gửi: 1.000.000 VND (Một triệu đồng)
- c) Kỳ hạn huy động (thời hạn gửi tiền): 1, 2, 3 tuần; 1, 2, 3, 6, 9, 12, 18, 24 và 36 tháng (có thể thay đổi tùy theo quy định của TPBank từng thời kỳ)
- d) Thời gian tính lãi: Được xác định từ ngày tiếp theo ngày nhận tiền gửi đến hết ngày chi trả khoản tiền gửi và thời điểm xác định số dư để tính lãi là đầu mỗi ngày trong thời hạn tính lãi.
- e) Số dư thực tế: Là số dư đầu ngày tính lãi của số dư tiền gửi mà bên nhận tiền gửi còn phải trả cho bên gửi tiền được sử dụng để tính lãi theo thỏa thuận và quy định của pháp luật về nhận tiền gửi.
- f) Số ngày duy trì số dư thực tế: Là số ngày mà số dư thực tế đầu mỗi ngày không thay đổi.
- g) Lãi suất áp dụng: Được tính theo tỷ lệ %/năm tính theo số ngày gửi thực tế trên cơ sở 1 năm là 365 ngày.

Áp dụng theo biểu lãi suất niêm yết của TPBank trong từng thời kỳ tại thời điểm gửi/thời điểm tái tục/thời điểm tắt toán trước hạn/thời điểm rút trước hạn một phần và đảm bảo phù hợp theo các quy định về lãi suất của Ngân hàng Nhà nước.

- Lãi suất áp dụng theo biểu lãi suất niêm yết của TPBank từng thời kỳ tương ứng với kỳ hạn gửi tiền. Theo đó, kỳ hạn gửi tiền được tính tròn tháng (nghĩa là từ ngày X của tháng này đến ngày X của tháng bất kỳ sau đó). Với trường hợp ngày X bắt đầu kỳ hạn đầu tiên/ngày X của kỳ hạn tái tục rơi vào ngày cuối cùng của tháng thì ngày đến hạn/ngày tái tục của tiền gửi TKĐT sẽ rơi vào ngày cuối cùng của tháng của kỳ đến hạn/kỳ tái tục (có thể là X+1, X-1 hoặc X-2 của tháng, tùy thuộc tháng đó bao nhiêu ngày).
- Đối với trường hợp tắt toán toàn bộ trước hạn TKĐT: KH được hưởng lãi suất có kỳ hạn của các kỳ đã gửi đủ kỳ hạn và hưởng lãi suất KKH thấp nhất theo Biểu lãi suất huy động tiền gửi tiết kiệm VND áp dụng với Khách hàng cá nhân của TPBank tại thời điểm tắt toán cho số ngày thực gửi nhưng chưa đủ kỳ hạn theo quy định của TPBank từng thời kỳ.
- Đối với trường hợp KH rút trước hạn một phần tiền gốc:
 - + Với phần tiền gốc rút trước hạn: Số tiền rút trước hạn một phần được hưởng lãi suất KKH thấp nhất theo Biểu lãi suất huy động tiền gửi VND áp dụng với Khách hàng cá nhân của TPBank tại thời điểm rút tương ứng với số ngày thực gửi chưa đủ kỳ hạn.
 - + Với phần tiền gốc còn lại chưa rút: KH vẫn được hưởng nguyên lãi suất có kỳ hạn xác định từ đầu kỳ hạn gửi nếu được duy trì đến cuối kỳ hạn.
- h) Việc nhận và chi trả tiền gửi TKĐT phải thực hiện thông qua TKTT của chính KH mở tại TPBank. Tài khoản trích tiền để gửi TKĐT và tài khoản nhận tiền sau khi tắt toán/rút trước hạn TKĐT là một trong số các Tài khoản thanh toán bằng VND của Khách hàng được mở tại TPBank và được Khách hàng lựa chọn khi gửi hoặc tắt toán/rút trước hạn tiền gửi TKĐT. Trong đó, TKTT trích tiền để gửi tiết kiệm phải đủ số dư để thực hiện giao dịch và không được sử dụng hạn mức thấu chi trên TKTT để gửi tiết kiệm.
- Công thức tính lãi:

Tất toán toàn bộ đúng hạn	- Đối với trường hợp chỉ tái tục gốc, lãi được chi trả vào TKTT: Số tiền lãi nhận được từng kỳ = $\frac{\text{Số tiền gửi} * \text{Lãi suất từng kỳ (\%/năm)} * \text{Số ngày gửi thực tế từng kỳ}}{365}$ - Đối với trường hợp tái tục cả gốc và lãi: Tính lãi nhập gốc từng kỳ hạn. Số tiền lãi nhận được tại thời điểm tất toán đúng kỳ hạn = $\frac{A1 * T1 * R1 + A2 * T2 * R2 + \dots + An * Tn * Rn}{365}$ Trong đó: T1, T2...Tn: Là số dư cuối mỗi kỳ hạn tính từ kỳ gửi đầu tiên đến kỳ gửi thứ n. R1, R2...Rn: Lãi suất theo kỳ hạn gửi tiền (%/năm) tương ứng với từng thời gian gửi. A1, A2...An: Số ngày gửi thực tế từng kỳ. - Đối với trường hợp không tái tục: Tại ngày đến hạn từng kỳ hạn gửi, KH nhận được cả gốc và lãi vào TKTT Số tiền nhận được vào TKTT = số tiền gửi + số tiền lãi Trong đó: Số tiền lãi = $\frac{\text{Số tiền gửi} * \text{Lãi suất kỳ hạn gửi (\%/năm)} * \text{Số ngày gửi thực tế}}{365}$
Tất toán toàn bộ trước hạn	- KH được hưởng lãi suất không kỳ hạn (KKH) thấp nhất theo Biểu lãi suất huy động tiền gửi VND áp dụng với Khách hàng cá nhân của TPBank tại thời điểm tất toán cho toàn bộ số tiền gốc tất toán trước hạn và tính theo số ngày gửi tiền thực tế trên cơ sở 1 năm là 365 ngày. Số tiền lãi KKH = $\frac{\text{Số tiền gửi} * \text{Lãi suất tiền gửi KKH thấp nhất (\%/năm)} * \text{số ngày gửi thực tế}}{365}$ KH được hưởng lãi suất CKH của các kỳ đã gửi đủ kỳ hạn. Số tiền lãi CKH = $\frac{\text{Số tiền gửi} * \text{Lãi suất kỳ hạn gửi (\%/năm)} * \text{Số ngày gửi thực tế}}{365}$
Rút trước hạn một phần tiền gửi gốc	- Số tiền KH nhận về khi rút trước hạn một phần tiền gửi gốc = Số tiền gửi gốc rút trước hạn + Số tiền lãi KKH Số tiền lãi KKH: $\frac{\text{Số tiền gốc rút trước hạn} * \text{Lãi suất tiền gửi KKH thấp nhất tại thời điểm rút 1 phần (\%/năm)} * \text{số ngày thực gửi của số tiền gốc rút trước hạn}}{365}$ - KH được hưởng lãi suất có kỳ hạn (CKH) của các kỳ đã gửi đủ kỳ hạn. Số tiền lãi CKH = $\frac{\text{Số tiền gửi} * \text{Lãi suất kỳ hạn gửi (\%/năm)} * \text{Số ngày gửi thực tế}}{365}$

i) Chỉ thị tái tục và hình thức trả lãi:

- Đối với chỉ thị tái tục gốc: Tiền lãi được hệ thống tự động chuyển vào TKTT của KH mở tại TPBank vào ngày đến hạn theo kỳ hạn gửi tiền. Toàn bộ số tiền gốc được tái tục theo kỳ hạn gửi tương đương kỳ hạn liền trước.
- Đối với chỉ thị tái tục gốc và lãi: Lãi được nhập gốc vào ngày đến hạn của từng kỳ hạn gửi và tính tiếp cho kỳ tái tục tiếp theo.

- Đối với chỉ thị không tái tục: Tiền lãi được hệ thống tự động chuyển vào TKTT của KH mở tại TPBank vào ngày đến hạn theo kỳ hạn của sản phẩm. (Lưu ý: Đối với trường hợp KH đang tắt tính năng tắt toán/rút gốc online trên eBank, hệ thống vẫn sẽ tắt toán cho KH vào ngày đến hạn).
- Đối với trường hợp rút trước hạn một phần gốc: Tiền lãi được chuyển vào TKTT của KH mở tại TPBank tại thời điểm rút một phần gốc.
- Trường hợp KH lựa chọn thực hiện tái tục gốc hoặc tái tục gốc và lãi, KH đồng ý rằng nếu tại thời điểm tái tục TPBank không còn huy động kỳ hạn tương ứng với kỳ hạn KH đã gửi trước đó thì sẽ tự động chuyển sang kỳ hạn ngắn hơn gần nhất theo quy định của TPBank từng thời kỳ.
- j) Tiền gửi TKĐT không được sử dụng để thanh toán hoặc chuyển khoản.

3.2. Tiện ích

- a) Chủ động lựa chọn kỳ hạn gửi và số tiền gửi phù hợp với nhu cầu.
- b) Tiền gửi TKĐT của khách hàng được bảo hiểm theo quy định của pháp luật hiện hành về bảo hiểm tiền gửi.
- c) Được TPBank xác nhận số dư để chứng minh tài chính phù hợp quy định pháp luật.
- d) Tiết kiệm thời gian và chi phí, thuận tiện khi giao dịch mọi lúc, mọi nơi.
- e) Chủ động rút gốc một phần tiền gửi tiết kiệm khi cần thiết.
- f) Chủ động thực hiện tắt tính năng Tắt toán/rút gốc Online.
- g) Chủ động tra cứu thông tin tiết kiệm, rút tiền tiết kiệm và đổi chỉ thị tái tục của Tiền gửi TKĐT cho phù hợp với nhu cầu của Khách hàng và tiết kiệm tiền hiệu quả.

Điều 4. THỦ TỤC GỬI, TẮT TOÁN TIỀN GỬI TIẾT KIỆM ĐIỆN TỬ.

4.1. Kênh giao dịch:

Khách hàng thực hiện các giao dịch gửi tiền TKĐT, tắt toán TKĐT, các giao dịch khác liên quan tới TKĐT qua kênh eBank của TPBank, và/hoặc thực hiện tắt toán toàn bộ TKĐT tại các điểm giao dịch của TPBank trên toàn quốc.

4.2. Thủ tục đăng ký gửi tiết kiệm điện tử:

- a) Bước 1: Đăng nhập hệ thống eBank của TPBank bằng Tên Đăng Nhập và Mật Khẩu đã đăng ký với TPBank.
- b) Bước 2: Chọn mục "Tiết kiệm" trên giao diện eBank và gửi TKĐT bằng cách nhập đầy đủ các thông tin yêu cầu để mở TKĐT.
- c) Bước 3: Số tiền gửi sẽ được trích từ TKTT của Khách hàng được mở tại TPBank mà Khách hàng lựa chọn để chuyển vào Tiền gửi TKĐT.
- d) Bước 4: Xác nhận giao dịch mở tiền gửi tiết kiệm bằng Phương thức xác thực (PTXT) Khách hàng đang sử dụng và được TPBank cho phép từng thời kỳ phù hợp quy định pháp luật. Bằng việc xác thực theo PTXT Khách hàng đã đăng ký trên kênh eBank của TPBank, Quý khách xác nhận đọc, hiểu và đồng ý với *Điều kiện, Điều khoản dịch vụ Tiết kiệm điện tử dành cho Khách hàng cá nhân tại TPBank*. Khách hàng sẽ nhận thông báo xác nhận từ TPBank qua địa chỉ email đăng ký tại TPBank của Khách hàng.

4.3. Thủ tục đăng ký tắt toán toàn bộ đúng hạn, tắt toán toàn bộ trước hạn hoặc rút trước hạn một phần tiền gửi gốc trên kênh eBank (áp dụng với STK không đăng ký Tắt tính năng tắt toán/rút gốc Online):

- a) Bước 1: Đăng nhập hệ thống eBank của TPBank bằng Tên Đăng Nhập và Mật Khẩu đã đăng ký với TPBank.
- b) Bước 2: Thực hiện rút tiền TKĐT bằng cách nhập đầy đủ các thông tin yêu cầu tắt toán TKĐT.
- c) Bước 3: Xác nhận giao dịch đăng ký bằng PTXT Khách hàng đang sử dụng và được TPBank

cho phép từng thời kỳ phù hợp quy định pháp luật.

- d) Bước 4: Nhận toàn bộ/một phần tiền gốc và lãi (nếu có) vào TKTT của Khách hàng tại TPBank mà Khách hàng đã đăng ký.

4.4. Thủ tục đăng ký tất toán toàn bộ đúng hạn, tất toán toàn bộ trước hạn tại Chi nhánh/Phòng Giao dịch của TPBank:

Khách hàng được làm thủ tục tất toán tiền gửi TKĐT (tất toán toàn bộ số tiền gốc trước hạn/đúng hạn) trực tiếp tại các Chi nhánh/Phòng Giao dịch của TPBank kèm theo mẫu của TPBank từng thời kỳ. Việc chi trả tiền gửi trong trường hợp này vẫn thực hiện thông qua TKTT của chính KH tại TPBank. KH rút trước hạn một phần tiền gửi TKĐT chỉ thực hiện trên eBank, không thực hiện tại các Chi nhánh/Phòng Giao dịch của TPBank.

Điều 5. QUYỀN LỢI VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA KHÁCH HÀNG

5.1. Quyền của Khách hàng

- a) Được TPBank thanh toán đầy đủ tiền gốc và lãi TKĐT theo thỏa thuận.
- b) Được đảm bảo an toàn và bảo mật thông tin về TKĐT theo quy định của pháp luật.
- c) Yêu cầu TPBank cung cấp thông tin, tra soát về TKĐT trên eBank qua số điện thoại hỗ trợ Khách hàng: 1900 6036 hoặc 1900 585885 hoặc số điện thoại quy định khác của TPBank theo từng thời điểm.
- d) Được cầm cố tiền gửi TKĐT tại Chi nhánh/Phòng giao dịch của TPBank theo quy định từng thời kỳ.
- e) Được ứng tiền từ tiền gửi TKĐT trên hệ thống eBank hoặc tại Chi nhánh/Phòng giao dịch của TPBank theo quy định từng thời kỳ.
- f) Được chuyển nhượng tiền gửi TKĐT theo quy định của TPBank từng thời kỳ.
- g) Các quyền khác theo quy định của Điều kiện, Điều khoản này và các quy định có liên quan của pháp luật.

5.2. Trách nhiệm của Khách hàng

- a) Cam kết đã đọc, hiểu và thực hiện đầy đủ các quy định tại Điều kiện, Điều khoản này.
- b) Mở TKĐT trên eBank và tuân thủ các quy định về mở, sử dụng, tất toán tiền gửi tiết kiệm của TPBank và pháp luật;
- c) Các trách nhiệm khác theo quy định của Điều kiện, Điều khoản này và các quy định có liên quan của pháp luật.
- d) Không lợi dụng các chính sách sản phẩm của TPBank để trục lợi hoặc thực hiện các giao dịch bất hợp pháp hoặc gây quá tải/thiệt hại cho hệ thống của TPBank theo đánh giá của TPBank.
- e) Nếu Khách hàng phát hiện ra lỗi kỹ thuật đang tồn tại trên hệ thống, Khách hàng có trách nhiệm thông báo cho TPBank ngay khi phát hiện. Khách hàng không được thực hiện khai thác các lỗi để trục lợi, hoặc tiết lộ ra bên ngoài để các đối tượng xấu thực hiện trục lợi, hoặc gây ảnh hưởng tới dịch vụ của TPBank theo đánh giá của TPBank.
- f) Các trách nhiệm, nghĩa vụ khác theo quy định của Điều kiện, Điều khoản này và các quy định có liên quan của Pháp luật.

Điều 6. QUYỀN VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA TPBANK

6.1. Quyền của TPBank

- a) Được quyền từ chối thực hiện giao dịch TKĐT nếu Khách hàng không thực hiện theo đúng/không đáp ứng các quy định tại Điều kiện, Điều khoản này.
- b) Được quyền yêu cầu Khách hàng cung cấp đầy đủ, rõ ràng, chính xác các thông tin theo quy định của TPBank và quy định của pháp luật về tiền gửi tiết kiệm, phòng, chống rửa tiền.

- c) TPBank có quyền phong tỏa và/hoặc không tất toán TKĐT của Khách hàng trong trường hợp phát hiện hoặc đánh giá Khách hàng có gian lận/giả mạo, trục lợi từ các sản phẩm/ ứng dụng dẫn đến gây thiệt hại về vật chất hoặc rủi ro về hoạt động, về danh tiếng cho TPBank.
- d) Được quyền tự động trích nợ TKTT của Khách hàng, trích tiền trên TKĐT của KH để truy thu các khoản thanh toán thừa, thanh toán sai vào TKTT của KH hoặc các khoản phát sinh từ việc Khách hàng trục lợi các chính sách sản phẩm của TPBank.
- e) Các quyền khác theo quy định của Điều kiện, Điều khoản này và các quy định có liên quan của Pháp luật.

6.2. Trách nhiệm của TPBank

- a) Chi trả đầy đủ tiền gốc, lãi TKĐT cho Khách hàng theo thỏa thuận, đảm bảo các quyền lợi của Khách hàng theo Điều kiện, Điều khoản này.
- b) Đảm bảo bí mật thông tin liên quan đến TKĐT và đảm bảo an toàn TKĐT của Khách hàng theo quy định của pháp luật.
- c) Giải quyết các yêu cầu tra soát, khiếu nại của Khách hàng liên quan đến TKĐT phù hợp với quy định của pháp luật và quy định nội bộ của TPBank.
- d) Các trách nhiệm khác theo quy định của Điều kiện, Điều khoản này và các quy định có liên quan của pháp luật.

Điều 7. THỜI GIAN GIAO DỊCH GỬI/RÚT TIỀN GỬI TIẾT KIỆM ĐIỆN TỬ

7.1. Trường hợp Khách hàng yêu cầu gửi/thanh toán TKĐT trong thời gian làm việc của TPBank (không trong thời gian hệ thống tổng kết dữ liệu, ngày nghỉ, ngày lễ của TPBank) thì Khách hàng đồng ý rằng ngày bắt đầu kỳ hạn gửi/ngày thanh toán là ngày KH yêu cầu gửi/thanh toán TKĐT.

7.2. Trường hợp Khách hàng yêu cầu gửi TKĐT trong thời gian hệ thống tổng kết dữ liệu cuối ngày, ngày nghỉ, ngày lễ hoặc yêu cầu thanh toán tiết kiệm vào ngày nghỉ, ngày lễ của TPBank thì Khách hàng đồng ý rằng ngày bắt đầu kỳ hạn gửi/ngày thanh toán được tính vào ngày làm việc tiếp theo của ngày Khách hàng yêu cầu gửi/thanh toán TKĐT.

7.3. Trường hợp Khách hàng yêu cầu thanh toán toàn bộ tiền gửi TKĐT tại thời điểm hệ thống đang trong quá trình tổng kết dữ liệu cuối ngày, Khách hàng đồng ý rằng ngày thanh toán được xác định là ngày mà yêu cầu thanh toán TKĐT hợp lệ của Khách hàng được TPBank tiếp nhận.

Trong đó:

- Thời gian hệ thống tổng kết dữ liệu cuối ngày: Từ 20h00 đến 03h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 7 hoặc là thời gian khác theo quy định của TPBank từng thời kỳ.
- Ngày nghỉ, ngày lễ của TPBank: Theo quy định của TPBank và quy định của pháp luật.

* Thời gian tổng kết dữ liệu cuối ngày có thể thay đổi phụ thuộc vào hệ thống của TPBank.

7.4. Việc tạm thời từ chối hoặc trì hoãn giao dịch này là biện pháp kỹ thuật bắt buộc nhằm bảo đảm an toàn dữ liệu hệ thống và bảo toàn tài sản cho Khách hàng. TPBank được miễn trừ toàn bộ trách nhiệm đối với bất kỳ khiếu nại, tổn thất hay thiệt hại nào phát sinh do việc Khách hàng không thể thực hiện giao dịch trong các khung giờ nêu trên.

7.5. Thời hạn giải quyết khiếu nại liên quan đến TKĐT của Khách hàng (bao gồm cả việc hoàn trả giá trị chi trả sai, thiếu (nếu có)) trong vòng tối đa ba mươi (30) ngày làm việc kể từ ngày nhận được yêu cầu của Khách hàng.

7.6. Việc thực hiện tất toán TKĐT khác với quy định trên thực hiện theo thỏa thuận của Khách hàng và TPBank phù hợp với quy định của pháp luật.

7.7. TPBank có quyền tạm ngừng cung cấp Dịch vụ cho Khách hàng để bảo trì hoặc nâng cấp hệ thống hoặc các trường hợp cần thiết khác. Việc tạm ngừng được TPBank thông báo đến Khách hàng bằng hình thức mà TPBank cho là phù hợp theo quy định pháp luật, đảm bảo thời gian tạm ngừng đúng như thông báo và hạn chế tối đa ảnh hưởng tiêu cực đến việc sử dụng Dịch vụ của Khách hàng.

Điều 8. SỬA ĐỔI NỘI DUNG ĐIỀU KIỆN, ĐIỀU KHOẢN

- 8.1** TPBank được phép sửa đổi nội dung Điều kiện, Điều khoản này bằng cách thông báo trên website và/hoặc ứng dụng eBank của TPBank hoặc bằng hình thức khác được TPBank cho là phù hợp.
- 8.2** Việc Khách hàng tiếp tục sử dụng dịch vụ TKĐT sau thời điểm có hiệu lực của sửa đổi Điều kiện, Điều khoản có nghĩa là Khách hàng chấp nhận hoàn toàn các sửa đổi đó.

Điều 9. LUẬT ĐIỀU CHỈNH, GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP

Điều kiện, Điều khoản này được điều chỉnh bởi pháp luật Việt Nam. Nếu có bất kỳ tranh chấp nào liên quan đến việc giải thích từ ngữ trong Điều kiện, Điều khoản này thì việc giải thích từ ngữ theo ý chí của TPBank sẽ được ưu tiên áp dụng. Nếu có bất kỳ tranh chấp nào phát sinh từ việc thực hiện Điều kiện, Điều khoản này và các giao dịch TKĐT giữa Khách hàng và TPBank, thì tranh chấp đó trước hết sẽ được giải quyết thông qua thương lượng, hoà giải. Trường hợp hoà giải không thành, các Bên có quyền đưa tranh chấp ra Tòa án có thẩm quyền theo quy định pháp luật để giải quyết.

Điều 10. THỜI HẠN HIỆU LỰC VÀ ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều kiện, Điều khoản này có hiệu lực kể từ ngày nêu tại phần đầu văn bản này và có giá trị áp dụng đối với giao dịch gửi tiền tiết kiệm điện tử của Khách hàng từ thời điểm Khách hàng xác nhận đăng ký sử dụng sản phẩm TKĐT thành công trên ứng dụng eBank cho đến khi Khách hàng chấm dứt sử dụng sản phẩm TKĐT hoặc TPBank chấm dứt cung cấp sản phẩm TKĐT hoặc các bên đã thực hiện xong các quyền và nghĩa vụ theo Điều kiện, Điều khoản này, tùy thời điểm nào đến trước.